

Số: **6242** /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 10 năm 2017

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2017-2021” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012; Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện các Đề án tại Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI); Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) giai đoạn 2017-2021; Quyết định số 1259/QĐ-BTP ngày 07/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012-2016” đến năm 2021, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2017-2021” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (gọi tắt là Đề án), cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ, đảm bảo chất lượng, có hiệu quả các nội dung của Đề án trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, đặt trong tổng thể triển khai nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021 ban hành theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phân đấu đến năm 2021 cơ bản đạt được mục tiêu chung của Đề án là tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật trong các lĩnh vực hình sự, hành chính, dân sự, đất đai, khiếu nại, tố cáo, bạo lực gia đình, hôn nhân và gia đình, môi trường, trật tự an toàn giao thông, các tệ nạn xã hội...; từng bước giảm số vụ việc và người vi phạm pháp luật, góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở các địa bàn trọng điểm của tỉnh. Nâng cao năng lực, nhận thức pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc hệ thống chính trị ở cơ sở và người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở ở các địa bàn trọng điểm trong phạm vi Đề án để đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ.

## **2. Yêu cầu**

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021 ban hành theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch công tác PBGDPL hàng năm và nhiệm vụ chính trị của các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, địa phương.

- Kế thừa, tiếp tục phát huy kết quả đạt được trong thực hiện Đề án của giai đoạn 2013-2016. Việc tổ chức triển khai thực hiện phải có trọng tâm, trọng điểm; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương.

## **II. MỤC TIÊU CỤ THỂ**

1. 90% Nhân dân tại các địa bàn trọng điểm được tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật liên quan trực tiếp đến cuộc sống của người dân, trọng tâm là những nội dung pháp luật liên quan trực tiếp đến tình hình vi phạm pháp luật phù hợp với đặc thù của từng địa bàn.

2. 100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc hệ thống chính trị ở cơ sở và những người làm công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở tại địa bàn trọng điểm được cung cấp kiến thức pháp luật, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL trên các lĩnh vực pháp luật liên quan.

3. Tiếp tục kiểm chế, phấn đấu giảm từ 10% đến 15% số người vi phạm pháp luật và số vụ việc vi phạm pháp luật tại địa bàn trọng điểm.

4. 100% tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật được biên soạn trong khuôn khổ của Đề án được đăng tải công khai trên mạng internet để cán bộ, Nhân dân tại địa bàn trọng điểm khai thác, tham khảo và sử dụng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

5. Xây dựng mô hình chỉ đạo điểm về tăng cường PBGDPL, chú trọng phát hiện gương người tốt, việc tốt, trọng tâm phản ánh thực tiễn thi hành các lĩnh vực pháp luật thuộc phạm vi Đề án.

## **III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **1. Nội dung triển khai Đề án**

a) Xây dựng, ban hành Kế hoạch cụ thể thực hiện Đề án hàng năm và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Đề án; Tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án hàng năm và cả giai đoạn 2017-2021.

b) Thường xuyên rà soát, xác định, lựa chọn, bổ sung danh sách địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật cần tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật. Trong giai đoạn này tập trung triển khai Đề án đối với các địa bàn trọng điểm xác định cần tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (*Có danh sách địa bàn trọng điểm kèm theo Kế hoạch này*).

c) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, PBGDPL cho cán bộ và Nhân dân tại địa bàn trọng điểm bằng nhiều hình thức: tuyên truyền trực tiếp; tổ

chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, ưu tiên hình thức sân khấu hóa; tuyên truyền lồng ghép vào các hội diễn quần chúng đặc biệt là tổ dân phố, thôn, xóm...; tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh cơ sở, sinh hoạt Ngày Pháp luật; lồng ghép với các phong trào, chiến dịch ra quân thực hiện pháp luật; biểu dương, khen thưởng gương người tốt, việc tốt, những điển hình tiên tiến trong chấp hành và thực hiện pháp luật tại địa bàn trọng điểm gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội, điện thoại, đối thoại chính sách pháp luật...

d) Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ cán bộ quản lý, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên, cộng tác viên trợ giúp pháp lý, người có uy tín trong cộng đồng dân cư... tại địa bàn trọng điểm, tập trung vào lĩnh vực: đất đai; khiếu nại; tố cáo; bảo vệ môi trường; bảo vệ và phát triển rừng; an toàn thực phẩm; phòng chống tội phạm, ma túy, tệ nạn xã hội khác; trật tự an toàn giao thông; phòng chống mua bán người, bạo lực gia đình; phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống...

đ) Biên soạn, phát hành các tài liệu pháp luật, tài liệu nghiệp vụ PBGDPL để cung cấp hoặc đăng tải trên Cổng thông tin điện tử PBGDPL cho cán bộ, Nhân dân tại địa bàn trọng điểm khai thác, sử dụng. Chú trọng biên soạn, phát hành sách nghiệp vụ PBGDPL, sách hệ thống hoá văn bản pháp luật, sổ tay, sách hỏi đáp pháp luật ngắn gọn, sách tranh minh họa các văn bản pháp luật về một số lĩnh vực cụ thể; tờ gấp pháp luật, băng đĩa tiểu phẩm pháp luật (bằng tiếng Việt hoặc tiếng dân tộc thiểu số)...

e) Xây dựng chương trình phát thanh, truyền hình, phóng sự về tình hình, nguyên nhân, điều kiện của tình hình vi phạm pháp luật tại địa bàn trọng điểm; biện pháp phòng ngừa, đấu tranh xử lý đối với hành vi vi phạm pháp luật, nhất là qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án

g) Lựa chọn, thực hiện chỉ đạo điểm về tăng cường công tác PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi Đề án; Tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm tại các địa phương trong thực hiện công tác PBGDPL, hạn chế vi phạm pháp luật ở địa bàn trọng điểm nói riêng và Nhân dân nói chung.

h) Tiếp tục phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị, của cộng đồng dân cư, doanh nghiệp tham gia các hoạt động phòng ngừa, ngăn chặn, PBGDPL tại địa bàn trọng điểm. Tập trung xây dựng, củng cố, phát huy vai trò các Câu lạc bộ pháp luật, các nhóm nòng cốt, tổ tự quản tham gia PBGDPL tại địa bàn trọng điểm; hướng dẫn, khuyến khích doanh nghiệp đóng trên địa bàn tự tổ chức hoạt động PBGDPL cho người lao động làm việc tại doanh nghiệp; khuyến khích cộng đồng dân cư xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước trong đó có tiêu chí không vi phạm pháp luật; kiểm soát, tiến tới hạn chế tình hình vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội...

## **2. Tiến độ và báo cáo kết quả thực hiện Đề án**

**a) Tiến độ thực hiện:** Các nội dung triển khai Đề án được thực hiện thường xuyên, liên tục hàng năm, cụ thể:

- Năm 2017 - 2018: Tổ chức triển khai thực hiện Đề án tại 18 xã, phường, thị trấn.

- Năm 2019: Tổ chức triển khai thực hiện Đề án tại 15 xã, phường, thị trấn.

- Năm 2020: Tổ chức triển khai thực hiện Đề án tại 15 xã, phường, thị trấn.

- Năm 2021: Tổ chức triển khai thực hiện Đề án tại 14 xã, phường, thị trấn.

### **b) Báo cáo kết quả thực hiện**

- Cơ quan chủ trì thực hiện Đề án tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo định kỳ 6 tháng, hàng năm cho UBND tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.

- Thời gian tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai Đề án thực hiện như sau:

+ Sơ kết: Quý IV năm 2019

+ Tổng kết: Quý IV năm 2021

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trách nhiệm thực hiện**

a) Giao Sở Tư pháp – Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL có trách nhiệm chủ trì, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời phản ánh, kiến nghị UBND tỉnh xem xét, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh.

b) Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn được xác định là địa bàn trọng điểm cần tăng cường công tác PBGDPL trên cơ sở Kế hoạch, xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện Đề án đảm bảo phù hợp với địa bàn, lĩnh vực, đối tượng và chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, địa phương; đồng thời phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp thực hiện các nội dung của Kế hoạch bảo đảm hiệu quả, chất lượng, đạt được mục tiêu đề ra.

Định kỳ hàng năm (trước ngày 30/11) báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp.

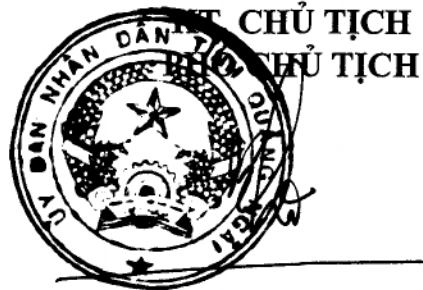
### **2. Kinh phí thực hiện Đề án**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh thuộc cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo và thực hiện đúng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp hướng dẫn việc lập dự toán,

quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các cơ quan: Công an, Quân sự, Biên phòng;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP (NC), CBTH;
- Lưu: VT, NCbdv489.



**Phạm Trường Thọ**

## DANH SÁCH

Các địa bàn trọng điểm, các địa bàn phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2021

(Kèm theo Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)



Stt	Huyện, thành phố	Địa bàn trọng điểm	Số lượng
1	Thành phố Quảng Ngãi	Xã Tịnh Kỳ	01
2	Huyện Bình Sơn	Xã Bình Chánh Xã Bình Dương Xã Bình Hiệp Xã Bình Hòa Xã Bình Mỹ Xã Bình Nguyên Xã Bình Phước Xã Bình Thanh Tây Xã Bình Thới	09
3	Huyện Sơn Tịnh	Xã Tịnh Phong Xã Tịnh Hiệp	02
4	Huyện Tư Nghĩa	Xã Nghĩa Phương Xã Nghĩa Thuận Xã Nghĩa Thương Xã Nghĩa Điền Xã Nghĩa Kỳ Xã Nghĩa Hòa	06
5	Huyện Mộ Đức	Xã Đức Nhuận Xã Đức Phong Xã Đức Lân Xã Đức Phú Thị trấn Mộ Đức	05
6	Huyện Đức Phổ	Xã Phổ Thạnh Xã Phổ Khánh Xã Phổ Văn	03
7	Huyện Nghĩa Hành	Xã Hành Tín Đông Xã Hành Nhân Xã Hành Trung Xã Hành Phước Xã Hành Thuận	05

8	Huyện Minh Long	Xã Thanh An Xã Long Mai Xã Long Hiệp Xã Long Môn	04
9	Huyện Trà Bồng	Xã Trà Bùi Xã Trà Tân	02
10	Huyện Sơn Hà	Xã Sơn Hải Xã Sơn Hạ Xã Sơn Cao Xã Sơn Nham Xã Sơn Trung Xã Sơn Ba	06
11	Huyện Sơn Tây	Xã Sơn Dung Xã Sơn Tinh Xã Sơn Tân	03
12	Huyện Tây Trà	Xã Trà Lãnh Xã Trà Quân Xã Trà Thanh Xã Trà Khê Xã Trà Trung	05
13	Huyện Ba Tơ	Xã Ba Cung Xã Ba Thành Xã Ba Động Xã Ba Vinh Xã Ba Điền Xã Ba Chùa Xã Ba Dinh Thị trấn Ba Tơ	8
14	Huyện Lý Sơn	Xã An Vĩnh Xã An Hải Xã An Bình	03
	<b>Tổng cộng</b>		<b>62</b>